

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC VÀ
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ
Mã cổ phiếu: AMV



Amvi
Biotech Incorporation.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT
2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH
3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ
4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
5. CÁC RỦI RO



1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

TÊN GIAO DỊCH

Công ty Cổ phần sản xuất Kinh
doanh Dược & Trang Thiết bị Y
tế Việt Mỹ

TRỤ SỞ CHÍNH

Lầu 4, tòa nhà Phú Mã
Dương, số 85 Hoàng Văn
Thái, P. Tân Phú, Q.7. Tp.Hồ
Chí Minh_____

ĐIỆN THOẠI

02432151114

MÃ CHỨNG KHOÁN

AMV



Amvi
Biotech Incorporation.

TÊN TIẾNG ANH

American Vietnamese Biotech
Incorporation

GIẤY ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Số 3800237998 do Sở Kế hoạch & Đầu
tư TP Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ
22 ngày 30 tháng 06 năm 2022

WEBSITE

www.amvibiotech.com

SÀN NIÊM YẾT: HNX

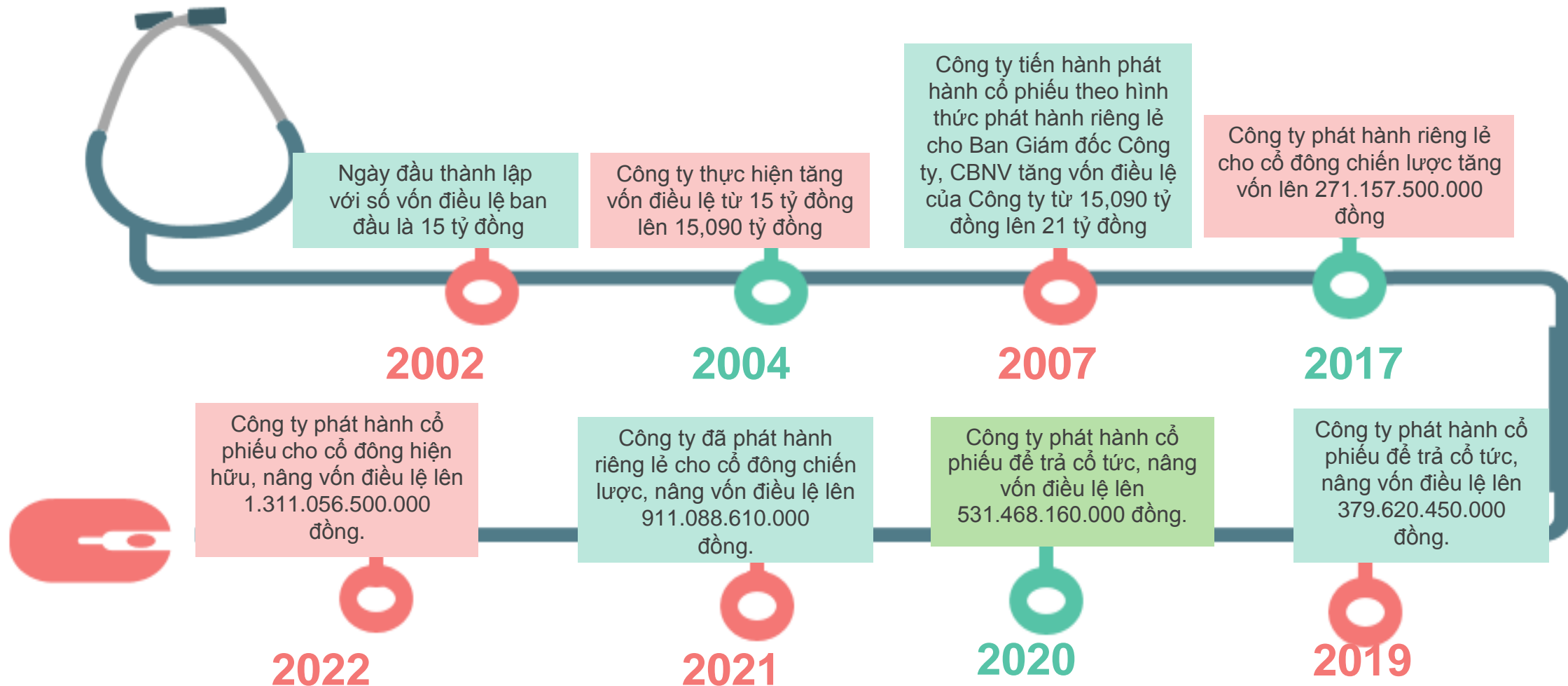
Ngày giao dịch đầu tiên: 30/12/2009

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

Amvibiotech được thành lập ngày 26/08/2002, được thành lập bởi liên doanh của The Sun Co (100% vốn nước ngoài), Incomex SaiGon (100% vốn nhà nước) và Dopharco (100% vốn nhà nước). Ngày đầu thành lập, Amvibiotech hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh sinh phẩm chẩn đoán y tế.



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

AMV hiện là nhà phân phối chính thức của các sản phẩm thiết bị y tế của các tập đoàn lớn trên thế giới như: Tosoh, Codonics, Furuno, Mizuho, Seiko...

AMV triển khai các dự án đầu tư xây dựng bệnh viện, cung cấp trang thiết bị y tế trọn gói cho bệnh viện; các dự án cho thuê, đầu tư máy móc thiết bị theo mô hình xã hội hóa y tế với các sản phẩm công nghệ cao, hiện đại nhập khẩu từ Nhật Bản, Mỹ. Công ty cũng thực hiện các dự án đầu tư liên doanh, liên kết các trung tâm xét nghiệm tại các bệnh viện, trung tâm y tế theo mô hình xã hội hóa.



ĐỊA BÀN KINH DOANH

Công ty hoạt động trên địa bàn toàn quốc tiêu biểu :Hà Nội, Hồ Chí Minh, Phú Thọ,Quảng Ninh, Hậu Giang,Cần Thơ. Hà Tĩnh...



Đầu tư chuỗi phòng khám trung tâm xét nghiệm, xe khám di động

Trải qua hơn 19 năm nỗ lực không ngừng, với nhiều khó khăn thử thách, đến nay công ty đã từng bước đứng vững trên thị trường bởi đang dần có nhiều bệnh viện lớn, các trung tâm y tế, các phòng khám và hãng sản xuất tín nhiệm. Công ty trở thành đại lý phân phối của nhiều hãng sản xuất trang thiết bị y tế nổi tiếng như Mach 7, Seiko, Tosoh, Mizuho, Furuno... cũng như đã tạo dựng được một đội ngũ nhân sự có kinh nghiệm, đội ngũ kỹ sư được đào tạo bài bản trong và ngoài nước về lĩnh vực bảo hành, lắp đặt, sửa chữa trang thiết bị y tế. Ngoài ra, chúng tôi thiết lập và kết nối được với đội ngũ giáo sư, bác sỹ hàng đầu trong lĩnh vực chuyên khoa xét nghiệm, sẽ hỗ trợ và hợp tác để thực hiện xây dựng một chuỗi phòng khám chuyên môn cao, uy tín, chất lượng. Đặc thù của chuỗi các phòng khám này là các trang thiết bị y tế hiện đại, cùng với những xét nghiệm mang tính chất “độc quyền” nhưng hiệu quả lại tối ưu, thu hút được lượng lớn bệnh nhân đến thực hiện dịch vụ.



MRI system/Máy cộng hưởng từ



CT scanner/Máy chụp cắt lớp vi tính

Đầu tư trang thiết bị trọn gói cho bệnh viện

Đây là mảng kinh doanh truyền thống của Công ty trong lĩnh vực cung cấp trung thiết bị bệnh viện, Công ty định hướng cung cấp trọn gói (khoảng 350 trang thiết bị) có thể tham gia đấu thầu và đảm bảo được chất lượng, giá thành cũng như có đối tác cung cấp uy tín. Hiện nay, Công ty là một trong những nhà cung cấp lớn cho một số bệnh viện. Một số trang thiết bị y tế công ty đang cung cấp bao gồm:

- Thiết bị chẩn đoán hình ảnh
- Thiết bị Điều trị ung thư
- Thiết bị Nội soi
- Thiết bị Khoa ngoại
- Thiết bị Khoa Tai - mũi họng
- Thiết bị Khoa Sản - nhi
- Thiết bị Khoa thận
- Thiết bị Khoa răng
- Thiết bị Thăm dò chức năng
- Thiết bị Phục hồi chức năng

Trong năm 2022 công ty tiếp tục quản lý mở rộng các hoạt động kinh doanh của các nhà máy trong khu công nghiệp, các phòng khám chuyên khoa đã có tại một số tỉnh như: Hà Nội, Hòa Bình, Cần Thơ, Quảng Ninh, Phú Thọ, Hậu Giang,... Kỳ vọng của Công ty sẽ từng bước đưa các phòng khám hoạt động hiệu quả đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của đông đảo người dân...



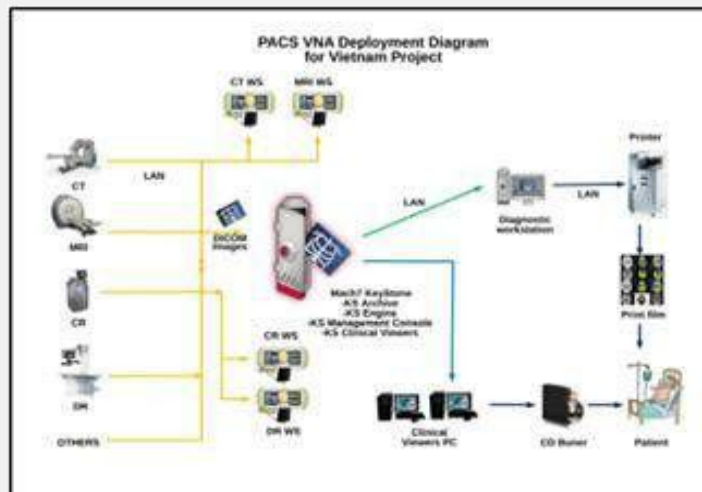
Công nghệ thông tin – phần mềm y tế

- Sản phẩm phần mềm chẩn đoán hình ảnh chuyên sâu và đọc kết quả giải phẫu bệnh – RIS

Phần mềm chẩn đoán hình ảnh chuyên sâu Alma – Tây Ban Nha. Đây là phần mềm có các tính năng phân tích hình ảnh chuyên sâu cho bác sỹ chẩn đoán hình ảnh.

- Sản phẩm hệ thống quản lý xét nghiệm – LIS

Đầu năm 2017, Công ty chính thức mua bản quyền của hệ thống quản lý xét nghiệm của hãng Sword System của Nhật Bản. Đây là một phần mềm quản lý xét nghiệm được phát triển, ứng dụng phổ biến ở Nhật, các khách hàng đánh giá rất cao về tính ổn định, chính xác của hệ thống. Hệ thống này còn có thể quản lý xét nghiệm theo mô hình tập trung (Labcenter).



Công nghệ thông tin– phần mềm y tế

Một số giải pháp công nghệ thông tin và phần mềm y tế Công ty đang thực hiện cung cấp: **Sản phẩm hệ thống quản lý bệnh viện – HIS**

Công ty đã mua bản quyền phần mềm quản lý bệnh viện của Nhật và đang được ứng dụng rộng rãi ở Nhật bản với việc chuẩn hóa đồng bộ dữ liệu cao và cho phép hệ thống vận hành ổn định.

Sản phẩm hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh y tế – PACS

Trước đây, chụp X-quang hay cộng hưởng từ, chụp cắt lớp đều có phim rửa trong buồng tối rồi phơi khô, đến thế hệ thứ hai là kỹ thuật số, tức chụp và in phim (gọi là phim laze hay phim khô). Đối với lĩnh vực này, Bộ Y tế có định hướng trong tương lai gần, toàn bộ bệnh viện không in phim. Theo đó, Công ty sẽ tập trung cho xu hướng chuyển đổi phim laze in tại chỗ sang không cần phải in phim, mà sử dụng hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh y tế

- PACS. Đến nay, Công ty đã triển khai được hơn 50 bệnh viện không in phim. Công ty kỳ vọng sẽ là một trong 3 - 4 công ty chiếm thị phần lớn trong lĩnh vực lĩnh vực PACS.

Tổng thầu dự án/kinh doanh bán lẻ thiết bị y tế

Công ty hiện nay đang hướng đến mục tiêu trở thành tổng thầu dự án thiết bị y tế. Năm 2018, AMV được 3 hãng xét nghiệm lớn nhất thế giới chấp thuận làm tổng thầu phân phối các sản phẩm của họ tại Việt Nam. Đây là lĩnh vực mới, kỳ vọng sẽ giúp Công ty bước sang tầm cao mới, đạt được doanh số tốt. Chủ lực của AMV vẫn là lĩnh vực xét nghiệm, trong đó có một số xét nghiệm chưa phát triển tại Việt Nam như xét nghiệm dị ứng cho kết quả chi tiết dị ứng do cái gì... Hiện Công ty đã có đối tác trong lĩnh vực này (đối tác đã có thị phần 70% về xét nghiệm dị ứng trên toàn thế giới).

Trang thiết bị y tế Công ty hiện đang cung cấp gồm:

Máy rửa dây nội soi bằng Ozone của hãng IHI , Nhật Bản		
Đặc điểm	Khử khuẩn bằng Máy tạo ozone IHI	Khử khuẩn bằng tay với hóa chất Cidex OPA
Mùi, màu sắc	Không mùi, không màu	Có mùi nồng, có thể gây kích thích niêm mạc mắt
Tiếp xúc với cơ thể	Không phát hiện thấy kích thích, phản ứng khi tiếp xúc	Kích ứng mạnh khi tiếp xúc với vùng niêm mạc nhạy cảm: mắt, da
Tiếp xúc với môi trường	Không phát hiện thấy dấu hiệu phản ứng, bám dính với môi trường xung quanh	Bám dính màu lên quần áo, bảo hộ và các thiết bị máy móc đi kèm ONSM, khó tẩy rửa.
Thời gian tiếp xúc	Không tiếp xúc trực tiếp vì quy trình khử khuẩn của máy tự động và khép kín.	Tiếp xúc trực tiếp trong thời gian khử khuẩn.
Nước thải sau khi khử khuẩn	Không có vi sinh vật nên không đòi hỏi một quy trình xử lý Thân thiện với môi trường	Hóa chất, đòi hỏi qua xử lý Không thân thiện với môi trường

Hệ thống xét nghiệm vi khuẩn lao sinh học phân tử tự động TRC, hãng Tosoh, Nhật Bản

Đây là phương pháp xét nghiệm sinh học phân tử dựa trên kỹ thuật đại ARN trong tế bào.

- o Tốc độ: cao nhất so với các phương pháp khác: 8 mẫu bệnh nhân thực hiện trong 40 phút -> mỗi bệnh nhân 5 phút.
- o Độ nhạy: 98%.
- o Độ đặc hiệu: 98%.
- o Mẫu thử: mẫu máu hoặc đờm, phân, nước tiểu, dịch...

Hiện công ty đã triển khai được ở BV Phổi TƯ, Phổi HN, Phổi Hậu Giang, Phổi Đồng Tháp, ĐK tỉnh Phú Thọ, BV Quốc tế Hải Phòng....và nhận được nhiều phản hồi tốt từ các đơn vị sử dụng.



Máy xét nghiệm miễn dịch tự động của hãng Tosoh, Nhật Bản với các model : AIA 360, AIA 900, AIA 2000

Ưu điểm của máy xét nghiệm miễn dịch tự động là:

- o Trả kết quả nhanh nhất hiện nay.
- o Kết quả xét nghiệm có độ nhạy, độ chính xác cao, phương thức đo huỳnh quang giúp giảm nhiễu.
- o Hóa chất khô, đóng hộp đơn lẻ (theo từng test) nên sử dụng thuận tiện, tiết kiệm.
- o Thực hiện 56 danh mục xét nghiệm bao quát trải rộng các xét nghiệm miễn dịch.

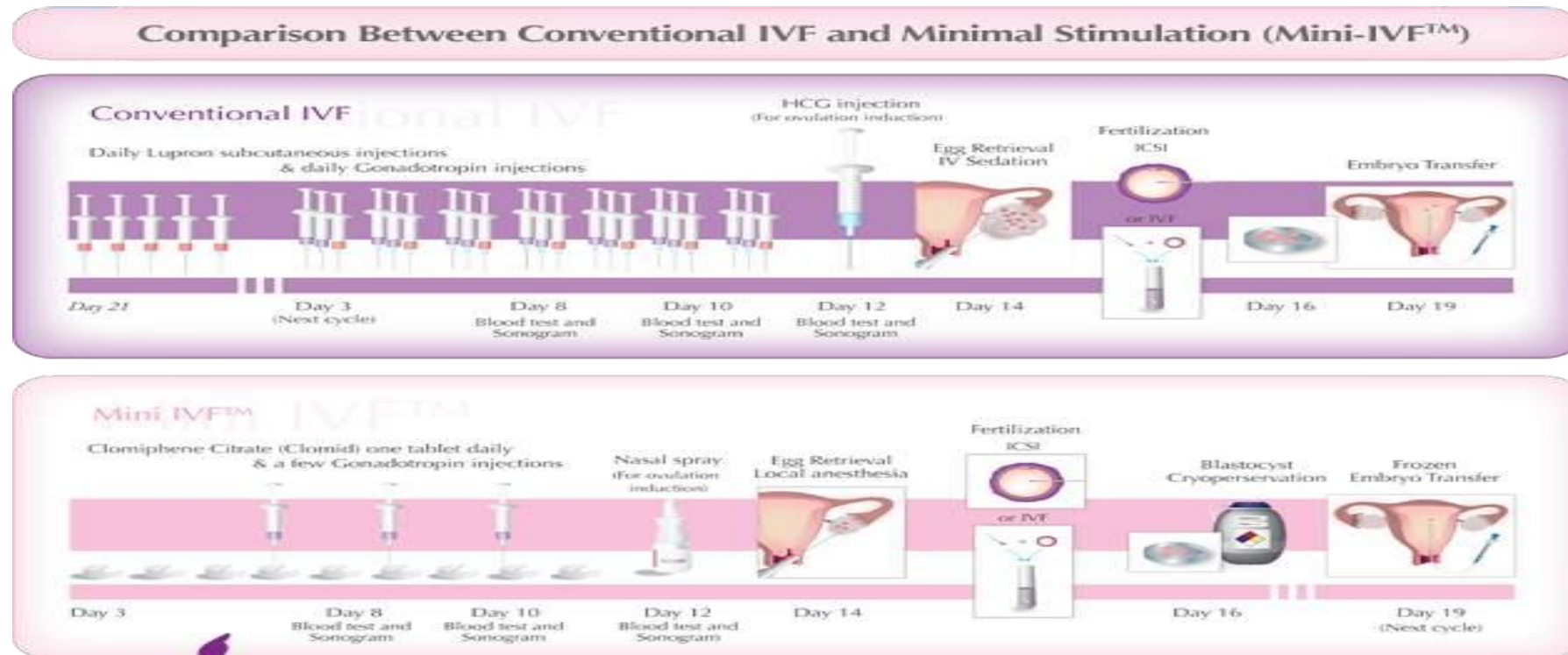


Trung tâm điều trị hiếm muộn bằng phương pháp IVF

IVF (In vitro fertilization) - Thụ tinh trong ống nghiệm là kỹ thuật điều trị vô sinh – hiếm muộn, trong đó, tinh trùng của người chồng và trứng của người vợ sẽ được thụ tinh trong phòng thí nghiệm để tạo thành phôi.

Với công nghệ IVF Nhật Bản, Công ty đã hợp tác với Bệnh viện Kato dự kiến mang lại tỷ lệ thành công vượt trội, gắn với cơ chế tự nhiên nên giảm thiểu chi phí cũng như tác dụng phụ, biến chứng nguy hiểm đối với cơ thể con người. Bệnh viện Kato là bệnh viện đứng đầu về IVF của Nhật Bản, công nghệ độc quyền có tên gọi là Công nghệ giảm thiểu kích thích, Bệnh viện đã giúp cho 35.000 em bé chào đời với công nghệ này. Ngoài Nhật Bản, bệnh viện đã phát triển được mạng lưới quốc tế bao gồm các trung tâm IVF tại Mỹ, Trung Quốc, Philipin và lần này là tại Việt Nam. AMV tự hào vì đã vượt qua được rất nhiều các tiêu chí rà soát nghiêm ngặt với tiêu chuẩn cao của phía đối tác để trở thành đối tác hợp tác chuyển giao công nghệ và khai thác vận hành trên lãnh thổ Việt Nam.

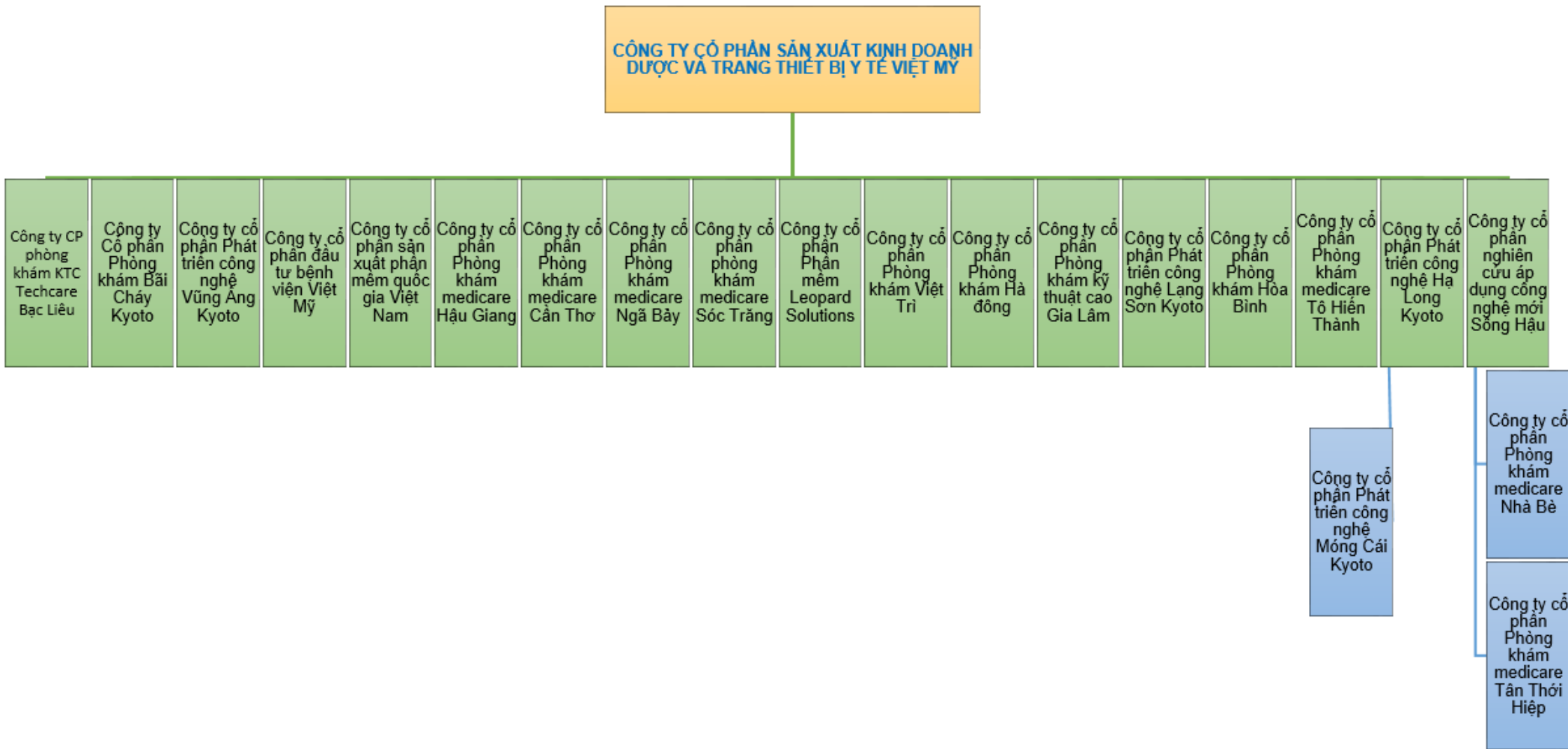
Lộ trình phát triển các trung tâm dự kiến sẽ là từ Phú Thọ sau đó lần lượt xây dựng trung tâm tại Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng...



3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

1. Cơ cấu tổ chức Công ty

Tính đến ngày 31/12/2022, Công ty có 18 công ty con sở hữu trực tiếp và 3 Công ty sở hữu gián tiếp bao gồm:

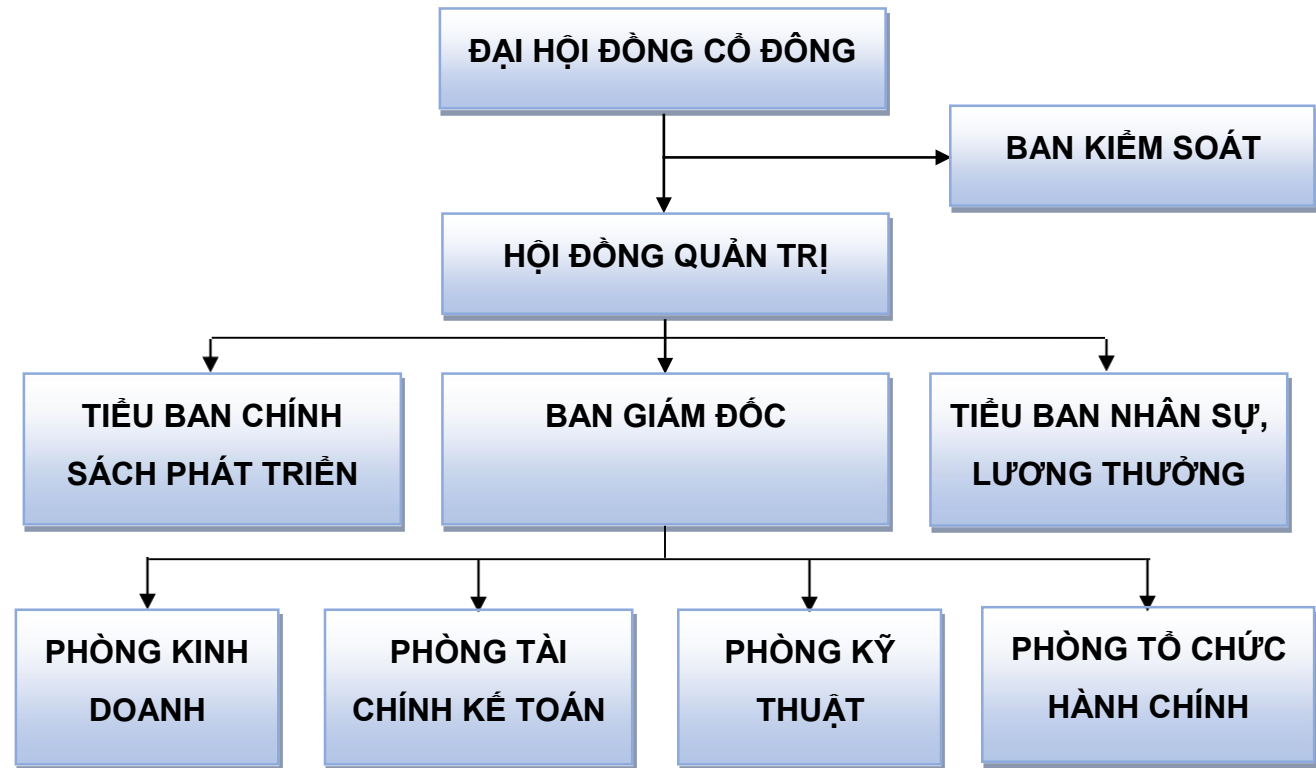


3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Cơ cấu bộ máy quản lý

AMV được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình sau:

- a. *Đại hội đồng cổ đông*: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách trung và dài hạn về quá trình phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty.
- b. *Hội đồng quản trị*: HĐQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc và các cán bộ quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.



3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Cơ cấu bộ máy quản lý

c. Ban kiểm soát: Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan có nhiệm vụ giúp Đại hội đồng cổ đông giám sát, đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách khách quan nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm ba (03) thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ năm (05) năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

d. Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban nhân sự, lương thưởng: là cơ quan trực thuộc Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao cụ thể như: Tư vấn, tham mưu cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, cán bộ quản lý cấp cao, công tác quản lý lao động và tiền lương, tiền thưởng trong công ty; Xây dựng và thực hiện các chính sách quản lý liên quan đến công tác tổ chức cán bộ của Công ty. Chức năng và nhiệm vụ của Tiểu ban nhân sự, lương, thưởng có thể được điều chỉnh cho phù hợp theo từng thời điểm

- Tiểu ban chính sách phát triển: là cơ quan trực thuộc Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao cụ thể như: Xác định các chiến lược phát triển, mục tiêu và kế hoạch cũng như những chỉ tiêu thành tích cơ bản của Công ty; Xác định các ưu tiên hoạt động; Xây dựng chính sách cổ tức; Đánh giá hiệu quả dài hạn các hoạt động của Công ty. Chức năng và nhiệm vụ của Tiểu ban Chính sách phát triển có thể được điều chỉnh cho phù hợp theo từng thời điểm.

e. Giám đốc: Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

f. Các bộ phận phòng ban:

- Phòng kinh doanh: Quản lý toàn bộ kênh phân phối và hệ thống các tổng đại lý trên toàn quốc, hỗ trợ các đại lý thực hiện marketing cho sản phẩm và đấu thầu bán sản phẩm
- Phòng tài chính – kế toán: Xây dựng kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn vốn phù hợp cho sản xuất kinh doanh và đầu tư.
- Hỗ trợ phòng kinh doanh trong việc thống kê doanh số và thanh toán.
- Tổng hợp thông tin, phân tích và lập báo cáo kế toán cho Ban Giám đốc tham khảo và ra quyết định hoạt động kinh doanh.
- Phòng tổ chức – hành chính: Tham mưu giúp Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo, điều hành, quản lý công tác hành chính, quản trị, pháp chế, văn thư lưu trữ.
- Xây dựng chiến lược và kiểm soát các hoạt động đảm bảo cơ sở vật chất và môi trường làm việc của Công ty.
- Lập kế hoạch và quản lý hoạt động nhân sự trong Công ty,...
- Tuyển nhân viên mới, gửi nhân viên đi đào tạo các khóa học; Tổ chức các hội thảo giới thiệu về sản phẩm.
- Phòng kỹ thuật: Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, phương án đổi mới công nghệ, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các sáng kiến, sáng chế vào sản xuất kinh doanh

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

4.1 Các mục tiêu chủ yếu

Chất lượng – Hiệu quả - Uy tín

- Chất lượng: Bao gồm chất lượng sản phẩm, chất lượng dịch vụ và chất lượng trong các mối quan hệ.
- Hiệu quả: Hiệu quả trong sử dụng sản phẩm, trong sản xuất kinh doanh, trong công việc của mỗi cán bộ nhân viên, trong mối quan hệ với khách hàng, với đối tác và trong mối quan hệ giữa các phòng, ban trong công ty.
- Uy tín: Ổn định và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, phấn đấu trở thành nhà sản xuất, phân phối lớn nhất, uy tín trong lĩnh vực dược và trang thiết bị y tế trên toàn quốc.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Phấn đấu trở thành nhà phân phối lớn, uy tín trong lĩnh vực dược và trang thiết bị y tế trên toàn quốc:
- Về thị trường: Củng cố và phát triển thị trường, đảm bảo khai thác thị trường một cách lâu dài và bền vững.
 - Về tài chính: Đảm bảo nguồn tài chính luôn đủ mạnh để phục vụ các mục tiêu của AMV trong từng thời điểm cụ thể.
 - Về nguồn nhân lực: Nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ quản lý, xây dựng hệ thống quản lý chuyên nghiệp.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

Xã hội càng phát triển, vấn đề Phát triển bền vững càng được thế giới quan tâm, phát triển bền vững có nghĩa nội hàm rộng, ngoài kinh tế, con người, xã hội thì yếu tố môi trường luôn được chú trọng. Công nghiệp càng phát triển, môi trường bị đe dọa ô nhiễm. Bên cạnh đó, khai thác quá mức làm cạn kiệt tài nguyên, thay đổi hệ sinh thái dẫn đến hạn hán, thiên tai, lũ lụt.

Nhận thức được tầm quan trọng của phát triển bền vững trong suốt quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là AMV hoạt động trong ngành thiết bị y tế nhằm mục tiêu vì sức khỏe của con người, vì thế Công ty rất quan tâm đến việc bảo vệ môi trường sống trong lành. Thực hiện tuyên truyền cho cán bộ nhân viên thực hiện giữ vệ sinh nơi làm việc, cùng tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường của cộng đồng cụ thể như sau:

- Sử dụng nhiên liệu sạch để hạn chế rác thải góp phần bảo vệ môi trường.
- Nâng cao và cải thiện đời sống CBNV và thường xuyên thực hiện an sinh xã hội tại địa phương.

5. RỦI RO

5.1 Rủi ro kinh tế:

Kinh tế thế giới tiềm ẩn nhiều rủi ro

Năm 2022, thế giới đối mặt với những thách thức, biến động đột ngột, khó lường gây áp lực tiêu cực lên nền kinh tế. Hoạt động kinh tế toàn cầu đang trải qua một cuộc suy thoái trên diện rộng và mạnh hơn dự kiến. Các tổ chức quốc tế dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023: IMF (01/2023): 2,9%; WB (01/2023): 1,7%; trong khi dự báo lạm phát được điều chỉnh tăng: IMF (01/2023): 6,6% (trước đó dự báo 6,5%) và 4,3% năm 2024 (trước đó là 4,1%). Lạm phát toàn cầu cao chưa từng thấy trong vài thập kỷ qua, tăng từ 4,7% vào năm 2021 lên 8,8% vào năm 2022, dự kiến giảm xuống 6,5% vào năm 2023 và 4,1% vào năm 2024. Bên cạnh đó, việc cạnh tranh chiến lược, xung đột quân sự giữa các nước, dịch bệnh covid chưa được kiểm soát hoàn toàn,... đã làm gia tăng rủi ro đến chuỗi cung ứng toàn cầu, thị trường tài chính, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu. Lợi nhuận từ kinh doanh dầu mỏ và khí đốt tăng vọt song chi phí năng lượng tăng cao là lực cản lớn đối với tăng trưởng thu nhập và sản xuất.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới biến động khó lường, Việt Nam cũng không tránh khỏi bị ảnh hưởng như: lạm phát gia tăng làm giảm sức tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp sản xuất thiếu đơn hàng; lãi suất ngân hàng tăng nhanh dẫn đến các doanh nghiệp không tiếp cận được nguồn vốn để đầu tư sản xuất trong khi chi phí vốn vẫn tăng lên,...



✓ Các rủi ro hiện tại

- 1 Kinh tế Phát triển/ Phục hồi chậm
- 2 Gián đoạn Kinh doanh
- 3 Thiếu vốn
- 4 Rủi ro Dòng tiền/ Thanh khoản
- 5 Không Sáng tạo Theo kịp Nhu cầu Khách hàng
- 6 Gia tăng Cạnh tranh
- 7 Tấn công An ninh Mạng/ Lộ Dữ liệu
- 8 Tổn hại Danh tiếng/ Thương hiệu
- 9 Không Thu hút hay Giữ chân được Nhân tài
- 10 Rủi ro Đại dịch/ Khủng hoảng Sức khỏe

✓ Các rủi ro trong tương lai

- 1 Kinh tế Phát triển/ Phục hồi chậm
- 2 Không Sáng tạo Theo kịp Nhu cầu Khách hàng
- 3 Gián đoạn Kinh doanh
- 4 Rủi ro Dòng tiền/ Thanh khoản
- 5 Các Yếu tố Thị trường Biến đổi Nhanh

RỦI RO (tiếp)

Lãi suất huy động và cho vay

Lãi suất huy động và cho vay trong năm 2022, do lo ngại lạm phát tăng cao, Ngân hàng Nhà nước đã nâng trần lãi suất tiền gửi từ 1 tháng đến dưới 6 tháng thêm 1%, lên 6%/năm. Kéo theo đó, nhiều ngân hàng đồng loạt tăng mạnh lãi suất huy động và lãi suất cho vay. Bước sang năm 2023, một số chỉ tiêu vĩ mô tích cực, Nhà nước nới lỏng một số chính sách dẫn đến lãi suất giảm nhẹ 0,10 – 0,40 điểm % so với đợt cuối năm 2022, tuy nhiên mức lãi suất vẫn còn ở mức cao. Trong quá trình sản xuất kinh doanh, hầu hết các doanh nghiệp đều cần huy động vốn vay từ ngân hàng. Đặc biệt, lãi suất có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của ngành dược phẩm. Sự biến động của lãi suất sẽ ảnh hưởng đến khả năng chi trả nợ vay của công ty cũng như khả năng chi trả cho sản phẩm của các nhà đầu tư cũng như người mua. Do đó, biến động lãi suất cho vay cũng ảnh hưởng đến hoạt động của các công ty. Để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, AMV có sử dụng nguồn vốn vay từ ngân hàng. Vì vậy, bất kỳ sự thay đổi nào của Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại về chính sách tiền tệ, lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Yếu tố lãi suất ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch kinh doanh cũng như tác động mạnh đến doanh thu và chi phí hoạt động tài chính. Việc trần lãi suất liên tục được điều chỉnh giảm được xem như một tiền đề thuận lợi cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của AMV

Tình hình lạm phát

Bình quân năm 2022, lạm phát cơ bản tăng 2,59% so với năm 2021. Đối với doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực dược và trang thiết bị y tế như AMV, lạm phát gia tăng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua sự gia tăng của các yếu tố đầu vào như chi phí sản xuất, chi phí lãi vay, chi phí vận hành, chi phí marketing,... Để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, AMV luôn tăng cường hệ thống quản trị rủi ro và chú trọng công tác dự báo kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán..

Tỷ giá

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của AMV là kinh doanh dược và trang thiết bị y tế có quan hệ với các đối tác nước ngoài. Vì vậy, giống như tất cả các doanh nghiệp có kinh doanh với đối tác nước ngoài khác, việc biến động của tỷ giá hối đoái có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của AMV. Nhận thức được rủi ro tỷ giá có thể gặp phải, Công ty đã tiến hành dự báo biến động giá sản phẩm đầu ra, nhằm chủ động trong khâu xuất khẩu và tồn trữ vào thời điểm thích hợp phục vụ công tác bán hàng. Bên cạnh đó, xét về kinh tế vĩ mô, Chính phủ Việt Nam cũng chủ trương và có những biện pháp hợp lý nhằm ổn định tỷ giá ngoại tệ đặc biệt là tỷ giá USD/VND. Nhờ đó, rủi ro tỷ giá đối với hoạt động của AMV cũng được giảm thiểu đáng kể.



5.2 Rủi ro về luật pháp

Là một doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, trở thành công ty đại chúng, niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội nên AMV chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Luật và các văn bản dưới luật đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra dẫn đến ít nhiều đến hoạt động quản trị và kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế rủi ro về luật pháp này, Công ty luôn chủ động, thường xuyên cập nhật quy định pháp luật, tìm hiểu, nghiên cứu về các thay đổi của pháp luật đồng thời thông tin kịp thời tới toàn thể cán bộ, nhân viên và cổ đông của Công ty.

5.3 Rủi ro đặc thù

Rủi ro đặc thù là những rủi ro thường xảy ra đối với lĩnh vực kinh doanh của Công ty. Do liên quan đến mảng y tế, công ty cũng chịu rủi ro liên quan đến sức khỏe và tính mạng con người. Do đó, vấn đề chất lượng sản phẩm của Công ty luôn được đặt lên hàng đầu, do các thiết bị cung cấp đều do các hãng hàng đầu trên thế giới, đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về thiết bị y tế phục vụ con người của các quốc gia.

Việt Nam đang trong tiến trình hội nhập nền kinh tế khu vực và thế giới. Đặc biệt sau khi Việt Nam gia nhập WTO cùng với sự dỡ bỏ các hàng rào thuế quan sẽ thu hút sự tham gia các Công ty hoạt động trong lĩnh vực dược từ nước ngoài có tiềm lực tài chính mạnh và công nghệ hiện đại. Từ đó, môi trường kinh doanh sẽ cạnh tranh khốc liệt hơn đối với các doanh nghiệp sản xuất dược trong nước về mặt giá cả, chất lượng và chủng loại sản phẩm.



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

-
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
 2. Tổ chức và nhân sự
 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
 4. Tình hình tài chính
 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội



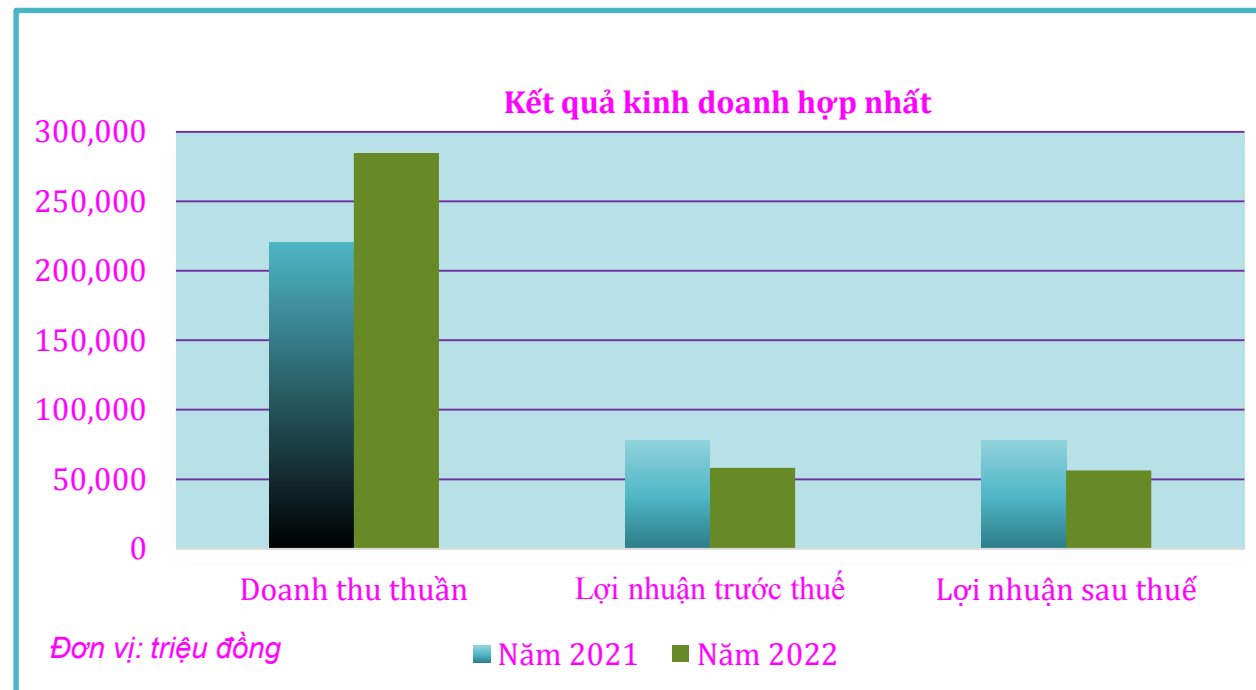
1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả kinh doanh hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021 (đồng)	Năm 2022 (đồng)
1	Doanh thu thuần	220.412.895.067	284.844.513.275
2	Lợi nhuận trước thuế	78.311.799.010	58.100.981.237
3	Lợi nhuận sau thuế	78.311.799.010	56.413.002.627

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán)

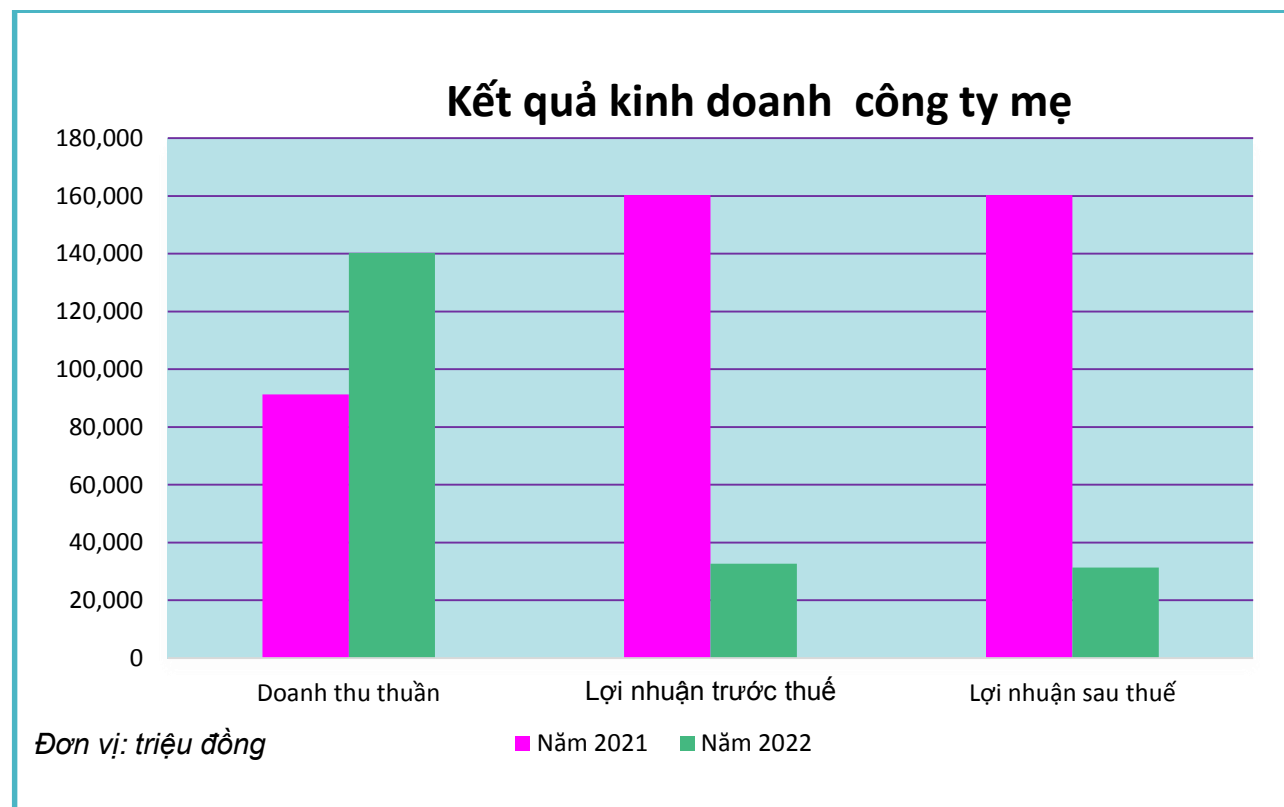
Doanh thu năm 2022 của công ty đạt 284,84 tỷ đồng, tương đương 129,23% so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt 56.41 tỷ đồng tương đương 72,04% so với năm 2021.



Kết quả kinh doanh Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021 (đồng)	Năm 2022 (đồng)
1	Doanh thu	91.310.690.021	140.308.411.857
2	Lợi nhuận trước thuế	160.348.369.106	32.717.651.338
3	Lợi nhuận sau thuế	160.348.369.106	31.382.015.076

Doanh thu thuần năm 2022 đạt 140.3 tỷ đồng, tương đương 153,66 % so với năm 2021; Lợi nhuận sau thuế đạt 31,38 tỷ đồng, tương đương 19,57% so với năm 2021

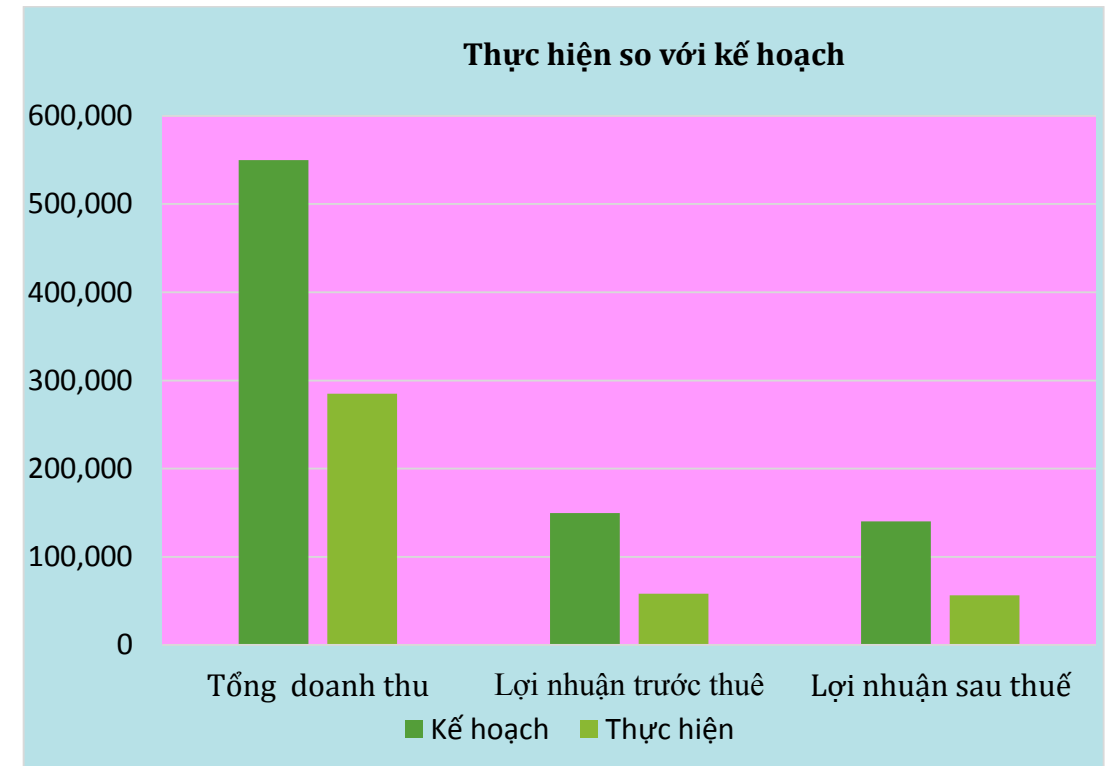


TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Chỉ tiêu tài chính (BCTC hợp nhất)	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% Thực hiện/kế hoạch
Tổng doanh thu	550.000	284.844	51.79
Giá vốn hàng bán	362.000	201.454	55.65
Chi phí bán hàng	1.400	1.804	128.8
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.000	15.199	94.99
Chi phí tài chính	21.000	20.783	98.97
Lợi nhuận trước thuế	149.600	58.101	38.84
Lợi nhuận sau thuế	140.000	56.413	40.30

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán; Kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua)

Kết quả kinh doanh năm 2022 chưa đạt so với kế hoạch đề ra: Doanh thu đạt 51,79 %; Lợi nhuận sau thuế đạt 40,30 %. Nguyên nhân là trong năm 2022 nền kinh tế gặp nhiều khó khăn và lĩnh vực y tế nói riêng gặp rất nhiều khó khăn kéo theo đó tình hình triển khai các dự án của AMV trong năm 2022 cũng bị ảnh hưởng lớn.



2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
NAKATANI YOSHITAKA	<ul style="list-style-type: none">- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT- Năm sinh: 1964- Chuyên môn: Cử nhân- Số lượng CP sở hữu: 0- Tỷ lệ sở hữu: 0
ĐẶNG NHỊ NƯƠNG	<ul style="list-style-type: none">- Chức vụ: TV HĐQT kiêm Giám đốc- Năm sinh: 1956- Chuyên môn: cử nhân- Số lượng CP sở hữu: 0 cp- Tỷ lệ sở hữu: 0 %
LÊ KHÁNH NGUYỄN	<ul style="list-style-type: none">- Chức vụ: TV độc lập HĐQT- Năm sinh: 1956- Chuyên môn: Cử nhân- Số lượng CP sở hữu: 0- Tỷ lệ sở hữu: 0

BAN KIỂM SOÁT	
LÊ THỊ HƯƠNG	<ul style="list-style-type: none">- Chức vụ: Trưởng BKS- Năm sinh: 1987- Chuyên môn: cử nhân- Số lượng CP sở hữu: 0- Tỷ lệ sở hữu: 0
VŨ THU THỦY	<ul style="list-style-type: none">- Chức vụ: TV BKS- Năm sinh: 1985- Chuyên môn: cử nhân- Số lượng CP sở hữu:- Tỷ lệ sở hữu:
NGUYỄN HƯƠNG GIANG	<ul style="list-style-type: none">- Chức vụ: TV BKS- Năm sinh: 1993- Chuyên môn: cử nhân- Số lượng CP sở hữu: 0- Tỷ lệ sở hữu: 0

BAN GIÁM ĐỐC	
ĐẶNG NHỊ NƯƠNG	<ul style="list-style-type: none">- Chức vụ: TV HĐQT kiêm Giám đốc- Năm sinh: 1956- Chuyên môn: cử nhân- Số lượng CP sở hữu: 0 cp- Tỷ lệ sở hữu: 0 %
LÊ THỊ VIỆT HÀ	<ul style="list-style-type: none">- Chức vụ: Kế toán trưởng- Năm sinh: 1978- Chuyên môn: cử nhân- Số lượng CP sở hữu: 0- Tỷ lệ sở hữu: 0

Chính sách nhân sự

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc 8 giờ/ ngày và 40 giờ/ tuần.

Chính sách lương

Mức lương bình quân của Công ty trong năm 2022 là 9.100.000 đồng/tháng.

Thời gian làm việc của nhân viên tại Công ty là 5 ngày/tuần.

Chính sách khen thưởng

Chính sách thưởng Công ty đang thực hiện bao gồm thưởng định kỳ hàng năm và thưởng đột xuất: Việc xét và thưởng định kỳ của Công ty được thực hiện vào cuối năm, tháng lương thứ 13, mức thưởng của CBCNV cao hay thấp phụ thuộc vào hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và việc hoàn thành tốt công việc trong năm của cá nhân đó. Việc thưởng đột xuất và biểu dương trước tập thể được Công ty thực hiện một cách kịp thời đối với các cá nhân có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động để động viên và khuyến khích đối với người lao động có thành tích.

Chính sách trợ cấp

Tất cả nhân viên của Công ty được đóng bảo hiểm đầy đủ theo quy định, bao gồm: như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động rất được Công ty quan tâm. Ngoài ra, tại nhà máy của Công ty ở Bình Phước còn có nhà tập thể cho nhân viên gồm có 8 phòng sử dụng để bố trí chỗ ở công nhân viên có nhà ở xa. Hàng năm, Công ty đều tổ chức tham quan, họp mặt, nghỉ mát cho vào các dịp lễ 30/4, 1/5, 2/9... nhằm động viên, nâng cao tinh thần đoàn kết của đội ngũ CBCNV trong Công ty.

Chính sách đào tạo

Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động ở Công ty còn được doanh nghiệp hỗ trợ đào tạo, cử đi học để nâng cao nghiệp vụ như trung cấp dược, xét nghiệm máu, kế toán và những khóa học do Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) tài trợ. Tùy theo nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, những nhân viên được cử đi học có thể được hưởng nguyên lương và được hỗ trợ tiền học phí trong thời gian học tập.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết

Nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ luật Lao động, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo số tháng thực tế làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên được cộng thêm 01 ngày phép theo quy định của Luật Lao động.

Công ty thanh toán chế độ lương, ốm, thai sản theo luật và quy định Bảo hiểm xã hội.

Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Tất cả CBCNV của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Công ty cũng có các chính sách khen thưởng hàng kỳ, hàng năm, thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể dựa trên các thành tích trong việc thực hiện năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, có các sáng kiến mới về vấn đề cải tiến kỹ thuật cũng như về chất lượng.

Hàng năm Công ty còn trích một phần trong quỹ phúc lợi để tổ chức các chuyến tham quan cho các cán bộ công nhân viên có thành tích xuất sắc.

Ngoài ra, hàng năm Công ty trích một phần lợi nhuận để giúp đỡ những cán bộ công nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn và có các chế độ ưu đãi về nhà ở cho CBCNV Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi:

Người lao động ký hợp đồng có thời hạn từ 3 tháng trở lên đều được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng theo quy định.

Sự tuân thủ pháp luật của nhân viên

Mọi cá nhân trong Công ty nghiêm túc tuân thủ quy định của pháp luật lao động, thuế, các nội quy, quy chế, thỏa ước đã được ban hành như: ký hợp đồng lao động, tuân thủ mọi quy định về nộp thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN

❖ **Dự án liên kết đầu tư Khoa hỗ trợ sinh sản tại Trung tâm sản nhi trực thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ:** Thực hiện quyết định số 521/QĐ-SYT ngày 21/06/2018 của Sở Y tế tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt đề án liên doanh, liên kết đầu tư Khoa hỗ trợ sinh sản tại Trung tâm Sản nhi trực thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Hợp đồng liên doanh liên kết Đầu tư khoa hỗ trợ sinh sản tại Trung tâm Sản Nhi trực thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ số 918/2018/BVĐKPT-KP ngày 29/06/2018. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính 99,1 tỷ đồng. Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ đóng góp cơ sở hạ tầng hiện có bằng 40% giá trị hợp đồng tương đương 37,1 tỷ đồng. Công ty CP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ đóng góp 60% giá trị hợp đồng bằng việc đầu tư mới 100% máy móc thiết bị tương ứng 62 tỷ đồng. Thời hạn của hợp đồng 10 năm. Tỷ lệ phân chia lợi nhuận theo tỷ lệ góp vốn 4/6.

❖ **Dự án liên kết đầu tư Hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm Sản Nhi – Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ:** Thực hiện Quyết định số 1156/QĐ-SYT của Sở Y tế tỉnh Phú Thọ ngày 25/07/2018 về việc phê duyệt Đề án Liên doanh liên kết Đầu tư hệ thống xử lý nước thải và quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải tại Trung tâm Sản Nhi – Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ. Hợp đồng liên doanh liên kết xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống xử lý nước thải số 711/2018/BĐKTPT-VM ngày 02/08/2018 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ và Công ty Cổ phần Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ và Phụ lục số 01/PLHĐ/711-BVĐKPT-VM, Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Phú Thọ đã chuyển giao cho Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ vai trò chủ thể trong quan hệ liên doanh liên kết với Công ty CP Đầu tư Bệnh viện Việt Mỹ. Tổng giá trị hợp đồng tạm tính là 17.49 tỷ trong đó Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ đóng góp bằng cơ sở hạ tầng xây mới với giá trị 5.63 tỷ đồng và Công ty CP Đầu Tư Bệnh viện Việt Mỹ đóng góp 11.7 tỷ đồng bằng việc đầu tư mới 100% máy móc thiết bị. Thời gian thực hiện Hợp đồng là 15 năm. Công ty đã thực hiện bàn giao cho Bệnh viện sản nhi tỉnh Phú Thọ. Quý 1 năm 2022 công ty bắt đầu ghi nhận doanh thu từ hợp đồng liên doanh liên kết trên.

❖ Đầu tư chuỗi phòng khám trung tâm xét nghiệm, xe khám di động phục vụ khám chữa bệnh online, tại chỗ và di động tại các cơ quan, tổ chức, khu công nghiệp trên cả nước

Đặc thù của chuỗi các phòng khám này là các trang thiết bị y tế hiện đại, cùng với những xét nghiệm mang tính chất “độc quyền” nhưng hiệu quả lại tối ưu, thu hút được lượng lớn bệnh nhân đến thực hiện dịch vụ. Có thể kể tên các chỉ dấu xét nghiệm mà chỉ riêng các chuỗi phòng khám của công ty có thể thực hiện như sau:

•Xét nghiệm chỉ dấu ung thư gan lần đầu tiên được phát minh ở Nhật Bản, ứng dụng lâm sàng này đang được quan tâm đặt biệt ở Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc, các ứng dụng này hiện vẫn chưa có nhiều ở Việt Nam, hãng Tosoh là một trong số ít nhà sản xuất máy miễn dịch tiên phong trong việc ứng dụng chỉ dấu Pivka II vào xét nghiệm để chuẩn đoán sớm ung thư gan.

•Xét nghiệm viêm phổi mô kẽ dựa trên chỉ số KL-6 cũng là một trong các bước tiến mới mà chỉ có các hãng Tosoh mà công ty dự định hợp tác triển khai thiết bị cho phòng khám mới áp dụng, đem lại hiệu quả không nhỏ trong việc chẩn đoán các bệnh liên quan đến phổi.

•HbcrAg và HbsAg HQ là hai trong số nhiều chỉ dấu xét nghiệm quan trọng góp ích trong việc chẩn đoán, điều trị, theo dõi việc ngưng sử dụng thuốc cho bệnh nhân viêm gan B – một loại bệnh chiếm tỉ lệ hàng đầu ở Việt Nam. Hai chỉ dấu này đã được Bộ y tế Việt Nam công nhận và đưa vào guideline hướng dẫn điều trị viêm gan vào năm 2020.

•Bệnh lao ngày càng có diễn biến phức tạp, đòi hỏi bệnh nhân cần được chẩn đoán sớm, chính xác để có hướng điều trị tốt nhất. Trong khi đó việc triển khai đầu tư lắp đặt máy xét nghiệm sinh học phân tử tự động để chẩn đoán bệnh này với những ưu điểm vượt trội, tốc độ cao, độ nhạy và đặc hiệu lên đến 98%~99% so với các máy thông thường khác, công nghệ tiên tiến nhất hiện nay nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng khám bệnh và giảm thời gian chờ đợi kết quả cho bệnh nhân là rất cần thiết và hoàn toàn phù hợp với chuỗi các phòng khám trong thời điểm hiện tại cũng như trong tương lai. Thiết bị chẩn đoán lao TRC sử dụng kỹ thuật sinh học phân tử, dựa trên nguyên lý phản ứng khuếch đại, kết hợp nhân bản (Transcription) và nhân bản ngược (Reverse transcription), nhận biết ARN ở một nhiệt độ không đổi một cách nhanh chóng, hiệu quả, chính xác. Máy xét nghiệm sinh học phân tử tự động là công nghệ mới nhất hiện nay, đang được sử dụng phổ biến ở các nước phát triển và là sự lựa chọn của các nước đang phát triển. Trước đây, để đảm bảo chẩn đoán, phát hiện bệnh, bác sỹ và kỹ thuật viên phải thực hiện rất nhiều công đoạn, nhiều phương thức xét nghiệm cung cấp kết quả lâu, không kịp thời, đồng thời với nguyên nhân chủ quan và khách quan trong thao tác và trang thiết bị cũ dẫn đến kết quả có thể độ chính xác chưa cao. Với hệ thống máy xét nghiệm sinh học phân tử tự động mới nhất, bệnh nhân sẽ được kết quả chẩn đoán nhanh với độ chính xác rất cao.

Cùng với các phòng khám, có hệ thống các xe khám di động, trên đó được trang bị các thiết bị Chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm cao cấp phục vụ cho mọi gói dịch vụ từ cơ bản tới cao cấp theo tùy chọn

❖ Xây dựng giải pháp trọn vẹn về công nghệ thông tin, bao gồm phần cứng và phần mềm cho bệnh viện, tổ chức và cơ quan quản lý thuê

Với kinh nghiệm 20 năm trong lĩnh vực y tế tại Việt Nam, đã đưa ra giải pháp phần mềm tổng thể:

- Hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh PACS-VNA của tập đoàn đứng đầu thế giới Mach7- Mỹ (đạt chứng chỉ FDA);
- Phần mềm quản lý bệnh viện HIS (LeoHospital);
- Phần mềm quản lý xét nghiệm LIS;
- Phần mềm chữ ký điện tử trên nền tảng Blockchain;
- Phần mềm nhận dạng khuôn mặt bằng CameraAI;
- Bệnh án điện tử EMR;
- Phần mềm thanh toán không dùng tiền mặt;
- Phần mềm quản lý dữ liệu tập trung HDMS;
- Hạ tầng phần cứng được cung cấp chính thức từ các nhà cung cấp: DELL/HP/INTEL/MICROSOFT/CISCO, ...

AMV đã và đang xây dựng, hoàn thiện Hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh y tế PACS trên nhiều tỉnh, thành lớn như: Phú Thọ, Nghệ An, Quảng Ninh, Vũng Tàu, An Giang, Cần Thơ, Hà Nội..., trong đó một số dự án đã được Bộ y tế phê duyệt, công nhận bệnh án điện tử và cơ quan bảo hiểm đồng ý chi trả. Sắp tới, công ty có kế hoạch triển khai rộng rãi mô hình này tại các địa bàn khác trên toàn quốc.



CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT

Danh sách các công ty con

STT	Tên công ty	Mã số thuế	Tỷ lệ góp vốn	Địa chỉ
1	Công ty Cổ phần phòng khám Bãi Cháy Kyoto	2601056963	98%	Tổ 4 khu 4 TT Bãi Cháy TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
2	Công ty cổ phần phát triển công nghệ Vũng Áng Kyoto	3002227114	98%	Lô số B1 khu kinh tế Vũng Áng 1, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam
3	Công ty cổ phần phát triển công nghệ Hạ Long Kyoto	5702075950	99%	Lô A15, cụm công nghiệp Nam Sơn, Xã Nam Sơn, Huyện Ba Chẽ, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
4	Công ty cổ phần đầu tư bệnh viện Việt Mỹ	2600975749	83%	Số 307 Đường Nguyễn Du kéo dài, phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
5	Công ty cổ phần nghiên cứu áp dụng công nghệ mới Sông Hậu	6300345253	98%	Khu công nghiệp Sông Hậu – Giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Việt Nam
6	Công ty cổ phần sản xuất phần mềm quốc gia Việt Nam	0109696956	98%	Tầng 6, tòa nhà VTC online 18 Tam Trinh, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
7	Công ty cổ phần phòng khám medicare Hậu Giang	6300346313	98%	Số 16, Lầu 1, đường số 14, Khu vực 4, Phường III, Thành phố Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang
8	Công ty cổ phần phòng khám medicare Cần Thơ	1801708445	98%	Số 408 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
9	Công ty cổ phần phòng khám medicare Ngã Bảy	6300346320	98%	Số 96, Nguyễn Thị Minh Khai, Khu vực 3, Phường Ngã Bảy, Thành phố Ngã Bảy, Tỉnh Hậu Giang

10	Công ty cổ phần phòng khám medicare Sóc Trăng	2200794794	98%	Lầu 1 số 438 đường Lê Duẩn, khóm 4 , Phường 4, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
11	Công ty CP Phần mềm Leopard Solutions	0316626107	75%	Số 34, Đường 79, Ấp Đình, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
12	Công ty Cp phòng khám Việt Trì	2601065051	98%	Số 307 đường Nguyễn Du kéo dài, Phường Nông Trang, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
13	Công ty cổ phần phòng khám Hà đông	0109739769	98%	Tầng 3 Số 1 Phúc Thịnh, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
14	Công ty cổ phần phòng khám kỹ thuật cao Gia Lâm	0109738363	98%	T78-G2 Khu đất đấu giá 31ha, Thị Trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
15	Công ty cổ phần phát triển công nghệ Lạng Sơn Kyoto	4900879609	99%	Lô M3, Cụm công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam
16	Công ty CP Phòng khám Hòa Bình	5400527953	98%	Số 83 Đường Cù Chính Lan, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, Tỉnh Hòa Bình
17	Công ty CP Phòng khám medicare Tô Hiến Thành	3502468502	98%	Lầu 1, Số 9 Tô Hiến Thành, Phường 4, Thành Phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, VN
18	Công ty cổ phần phát triển công nghệ Móng Cái Kyoto	5702095192	98,01%	Khu 7, phường Hải Yên, Tp Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam
19	Công ty CP Phòng khám medicare Nhà Bè	0317003810	96,04%	568 Lê Văn Lương Ấp 3, xã Phước Kiển. Huyện Nhà bè, TP Hồ Chí Minh
20	Công ty CP Phòng khám medicare Tân Thới Hiệp	0316999797	96,04%	402 Tân thới hiệp 07, khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP Hồ Chí Minh
21	Công ty CP phòng khám KTC Techcare Bạc Liêu	1900683382	98%	362 Đường Trần Phú, phường 7, Thành Phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam

CÁC CÔNG TY CON

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con tại ngày 31/12/2022)

Công ty CP nghiên cứu áp dụng Công nghệ mới Sông Hậu			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	90.786.556.631	100.371.076.293	110,56%
Tổng nguồn vốn	90.786.556.631	100.371.076.293	110,56%
Doanh thu thuần	50.926.400.000	35.494.415.000	69,70%
Lợi nhuận trước thuế	37.435.528.050	18.551.636.201	49,56%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CPNC AD CNM Sông Hậu)

Công ty CTCP phòng khám medicare Sóc Trăng			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	29.973.714.726	78.813.429.992	262,94%
Tổng nguồn vốn	29.973.714.726	78.813.429.992	262,94%
Doanh thu thuần	0	0	0
Lợi nhuận trước thuế	(38.451.941)	(174.118.069)	452,82%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám medicare Sóc Trăng)

Công ty Cổ phần Phòng khám Medicare Cần Thơ			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	29.935.462.097	78.660.347.667	262,77%
Tổng nguồn vốn	29.935.462.097	78.660.347.667	262,77%
Doanh thu thuần	0	0	
Lợi nhuận trước thuế	(71.260.125)	(382.007.383)	536,07%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám medicare Cần Thơ)

Công ty CP phòng khám medicare Hậu Giang			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	29.991.299.991	78.996.397.449	263,40%
Tổng nguồn vốn	29.991.299.991	78.996.397.449	263,40%
Doanh thu thuần	0	0	0
Lợi nhuận trước thuế	(19.894.453)	(3.791.434)	19,06%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám medicare Hậu Giang)

CÁC CÔNG TY CON

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con tại ngày 31/12/2022)

Công ty CP phòng khám medicare Ngã Bảy			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	29.974.224.110	79.621.738.762	265,63%
Tổng nguồn vốn	29.974.224.110	79.621.738.762	265,63%
Doanh thu thuần	0	1.077.559.081	
Lợi nhuận trước thuế	(47.442.557)	385.285.398	812,11%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám medicare Ngã Bảy)

Công ty CP phòng khám Hòa Bình			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	59.963.050.628	124.867.919.806	208,24%
Tổng nguồn vốn	59.963.050.628	124.867.919.806	208,24%
Doanh thu thuần	0	0	
Lợi nhuận trước thuế	(47.949.372)	(369.697.486)	771,02%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám Hòa Bình)

Công ty CP phòng khám Hà Đông			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	29.922.132.808	78.615.577.304	262,73%
Tổng nguồn vốn	29.922.132.808	78.615.577.304	262,73%
Doanh thu thuần	0	0	0%
Lợi nhuận trước thuế	(81.644.969)	(389.877.723)	477,53%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám Hà Đông)

Công ty CP phòng khám bãi cháy kyoto			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	55.264.096.940	53.400.074.577	96,63%
Tổng nguồn vốn	55.264.096.940	53.400.074.577	96,63%
Doanh thu thuần	0	0	0
Lợi nhuận trước thuế	(325.625.282)	(367.834.820)	112,96%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phòng khám Bãi Cháy Kyoto)

CÁC CÔNG TY CON

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con tại ngày 31/12/2022)

Công ty cổ phần phát triển Công nghệ Vững Áng Kyoto			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	49.852.180.798	80.594.438.487	161,67%
Tổng nguồn vốn	49.852.180.798	80.594.438.487	161,67%
Doanh thu thuần	0	24.104.500.000	0
Lợi nhuận trước thuế	(147.819.202)	12.506.656.949	8460,78%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phát triển công nghệ Vững áng Kyoto)

Công ty CP phát triển công nghệ Lạng Sơn Kyoto			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	48.996.099.800	49.815.547.652	101,67%
Tổng nguồn vốn	48.996.099.800	49.815.547.652	101,67%
Doanh thu thuần	-	-	0
Lợi nhuận trước thuế	(3.900.200)	(180.552.148)	4629,30%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phát triển công nghệ Lạng Sơn Kyoto)

Công ty CP phát triển công nghệ Hạ Long kyoto			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	49.902.133.711	57.595.561.002	115,42%
Tổng nguồn vốn	49.902.133.711	57.595.561.002	115,42%
Doanh thu thuần	-	10.974.600.000	0
Lợi nhuận trước thuế	(149.492.811)	384.638.390	257,30%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP phát triển công nghệ Hạ Long Kyoto)

Công ty CP Sx phần mềm quốc gia Việt Nam			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	49.800.316.444	60.386.370.623	121,26%
Tổng nguồn vốn	49.800.316.444	60.386.370.623	121,26%
Doanh thu thuần	59.663.000.000	20.968.444.233	35,14%
Lợi nhuận trước thuế	59.221.983.511	18.798.164.532	31,74%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của CTCP Sx phần mềm quốc gia Việt Nam)

CÁC CÔNG TY CON

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con tại ngày 31/12/2022)

Công ty CP Leopard solutions			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	12.421.115.171	10.030.240.140	80,75%
Tổng nguồn vốn	12.421.115.171	10.030.240.140	80,75%
Doanh thu thuần	6.305.099.000	3.428.892.727	54,38%
Lợi nhuận trước thuế	857.028.439	901.598.306	105,20%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CTCP Leopard solutions)

Công ty CP ĐT BV Việt Mỹ			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	460.626.554.507	514.801.396.924	111,76%
Tổng nguồn vốn	460.626.554.507	514.801.396.924	111,76%
Doanh thu thuần	43.525.407.457	132.100.187.904	303,50%
Lợi nhuận trước thuế	(14.406.048.343)	3.965.328.046	27,53%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CTCP ĐT BV Việt Mỹ)

Công ty CP Phòng khám kỹ thuật cao Gia Lâm			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	29.945.020.715	78.662.898.124	262,69%
Tổng nguồn vốn	29.945.020.715	78.662.898.124	262,69%
Doanh thu thuần	0	0	
Lợi nhuận trước thuế	(65.090.396)	(354.111.480)	544,03%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CTCP phòng khám ktc Gia lâm)

Công ty CP Phòng khám Việt Trì			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	59.956.423.686	108.932.878.400	181,69%
Tổng nguồn vốn	59.956.423.686	108.932.878.400	181,69%
Doanh thu thuần	0	0	0%
Lợi nhuận trước thuế	(61.242.981)	(140.911.953)	230,09%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty Cp phòng khám Việt Trì)

CÁC CÔNG TY CON

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con tại ngày 31/12/2022)

Công ty CP Phòng khám medicare Tô Hiến Thành	
Chỉ tiêu	2022
Tổng tài sản	8.406.504.975
Tổng nguồn vốn	8.406.504.975
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	(21.199.421)

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CTCP Phòng khám medicare Tô Hiến Thành)

Công ty CP phát triển công nghệ Móng Cái Kyoto			
Chỉ tiêu	2021	2022	tỷ trọng
Tổng tài sản	7.363.636	9.991.479.014	135686,76%
Tổng nguồn vốn	7.363.636	9.991.479.014	135686,76%
Doanh thu thuần	0	0	0
Lợi nhuận trước thuế	(2.636.364)	(5.884.622)	223,21%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CTCP phát triển công nghệ Móng Cái Kyoto)

Công ty CP Phòng khám medicare Nhà Bè	
Chỉ tiêu	2022
Tổng tài sản	9.992.592.267
Tổng nguồn vốn	9.992.592.267
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	(7.044.292)

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty CTCP Phòng khám medicare Nhà Bè)

Công ty CP Phòng khám medicare Tân Thới Hiệp	
Chỉ tiêu	2022
Tổng tài sản	9.856.779.847
Tổng nguồn vốn	9.856.779.847
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	(171.692.268)

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty Cp Phòng khám medicare Tân Thới Hiệp)

Công ty CP Phòng khám KTC Techcare Bạc Liêu

Chỉ tiêu	2022
Tổng tài sản	29.898.660.894
Tổng nguồn vốn	29.898.660.894
Doanh thu thuần	0
Lợi nhuận trước thuế	(101.339.106)

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty CP PK KTC Techcare bạc Liêu)

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT		Năm 2021 (đồng)	Năm 2022	%2022/2021
1	Tổng giá trị tài sản	1.530.038.654.927	2.001.913.072.424	130,84%
2	Vốn chủ sở hữu	1.214.231.568.132	1.676.780.087.184	138,09%
3	Doanh thu thuần	220.412.895.067	284.844.513.275	129,23%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	79.164.216.446	48.194.262.364	60,88%
5	Lợi nhuận khác	(852.417.436)	9.906.718.873	1.162,19%
6	Lợi nhuận trước thuế	78.311.799.010	58.100.981.237	74,19%
7	Lợi nhuận sau thuế	78.311.799.010	56.413.002.627	72,04%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán)

Các chỉ tiêu tài chính của năm 2022 đều tăng trưởng so với năm 2021: tổng tài sản tăng 30,84% chủ yếu từ tăng các khoản tiền và tương đương tiền, các khoản phải thu và tài sản cố định khác; vốn chủ sở hữu tăng 38,09% do tăng vốn góp của chủ sở hữu thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

- Mã chứng khoán: AMV
- Sàn niêm yết: HNX
- Ngày giao dịch đầu tiên: 30/12/2009
- Tổng số cổ phần: 131.105.650 cổ phần.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành: 131.105.650 CP
- Khối lượng cổ phiếu quỹ: 0 CP
- Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 31/05/2022

STT	Tiêu chí	Số lượng cổ đông (người)	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	11,062	90,408,185	99,230%
1	Cổ đông nhà nước	0		
2	Cổ đông tổ chức	12	501,739	0,550%
3	Cổ đông cá nhân	11,050	89,906,446	98,680%
II	Cổ đông nước ngoài	67	700,676	0,768%
1	Cổ đông tổ chức	12	422,823	0,464%
2	Cổ đông cá nhân	55	277,853	0,304%
III	Cổ phiếu quỹ			
	Tổng cộng	11,129	91,108,861	100%

Báo cáo kết trả cổ tức bằng cổ phiếu trong Quý I/2021

- Ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức: Ngày 06/11/2020
- Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 06/11/2020
- Mục đích: Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện: 40%/cổ phiếu (100 cổ phiếu được nhận 40 cổ phiếu mới)
- Số lượng cổ phiếu đã phân phối: 15.184.771 cổ phiếu
- Số lượng cổ đông được phân phối: 4.708 cổ đông
- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu mỗi cổ đông nhận được khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.
- Ngày đăng ký bổ sung cổ phiếu phát hành để trả cổ tức tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam: 09/02/2021
- Ngày giao dịch chính thức của cổ phiếu phát hành trả cổ tức năm 2019 tại HNX: 24/03/2021.

Báo cáo kết quả trả cổ tức bằng tiền mặt

- Ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức: Ngày 06/11/2020
- Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 06/11/2020
- Mục đích: Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện: 20%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng)
- Thanh toán đợt 1:
 - ✓ Tỷ lệ 10%/cổ phiếu
 - ✓ Ngày thanh toán: 28/02/2023
 - Thanh toán đợt 2:
 - ✓ Tỷ lệ 10%/cổ phiếu
 - ✓ Ngày thanh toán: 31/05/2023

Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược

- Ngày hoàn thành đợt chào bán: 01/03/2021
- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 37.962.045 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu chào bán.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 379.620.450.000 đồng
- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (từ ngày 01/03/2021 đến ngày 01/03/2022).
- Mục đích sử dụng vốn của đợt chào bán: Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành riêng lẻ là 379.620.450.000 đồng, toàn bộ số tiền này sẽ được công ty sử dụng cho các mục đích sau: Hợp tác đầu tư dự án xây dựng hệ thống lò đốt rác áp suất âm công nghệ Nhật Bản tại Nhà máy Xử lý rác thải Việt Hùng, Đông Anh, Hà Nội; Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu

- Ngày hoàn thành đợt chào bán: 07/06/2022
- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 39.996.789 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu chào bán. (trong đó có 28.512.044 cổ phiếu không chào bán hết được phân phối lại bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm: đến ngày 08/06/2023)
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 399.967.890.000 đồng
- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (từ ngày 07/06/2022 đến ngày 08/06/2023).
- Mục đích sử dụng vốn của đợt chào bán: Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành riêng lẻ là 399.967.890.000 đồng, toàn bộ số tiền này sẽ được công ty sử dụng cho các mục đích sau: Đầu tư góp vốn vào các công ty con; Bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.



6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Quản lý nguồn nguyên vật liệu:



- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không
- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không

Tiêu thụ năng lượng



- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: không
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: không

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường



- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

Chính sách liên quan tới người lao động:

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động
 - Số lượng cán bộ, nhân viên công ty mẹ tính đến ngày 31/12/2022: 16 người
 - Mức lương trung bình đối với người lao động: 13.200.000 đồng/người/tháng
 - Chính sách đào tạo
 - Xác định việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tác phong chuyên nghiệp cho CBNV đóng vai trò rất quan trọng trong công tác quản lý và điều hành kinh doanh.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
- Với tiêu chí lấy người lao động làm nền tảng và động lực cho sự phát triển của Công ty, AMV luôn chú trọng đến công tác tuyển dụng đầu vào, đảm bảo đủ năng lực và trình độ phục vụ cho định hướng phát triển của Công ty. Với đặc thù ngành đòi hỏi lao động có trình độ cao, Công ty chủ trương đưa ra mức lương cạnh tranh nhằm thu hút nguồn lao động có chất lượng, có thâm niên và kinh nghiệm nhằm xây dựng đội ngũ quản lý giàu kinh nghiệm, mang lại hiệu quả cao trong công việc.
 - Đầu tư và phát triển con người là một trong những yếu tố cốt lõi của Công ty nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của xã hội. Công ty thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ với các nội dung thiết thực nhằm ứng dụng tốt trong công việc. Ngoài ra, Công ty còn có những khóa đào tạo nâng cao trong và ngoài nước giúp cán bộ nhân viên có thể tiếp tục phát triển về nghiệp vụ và kỹ năng.

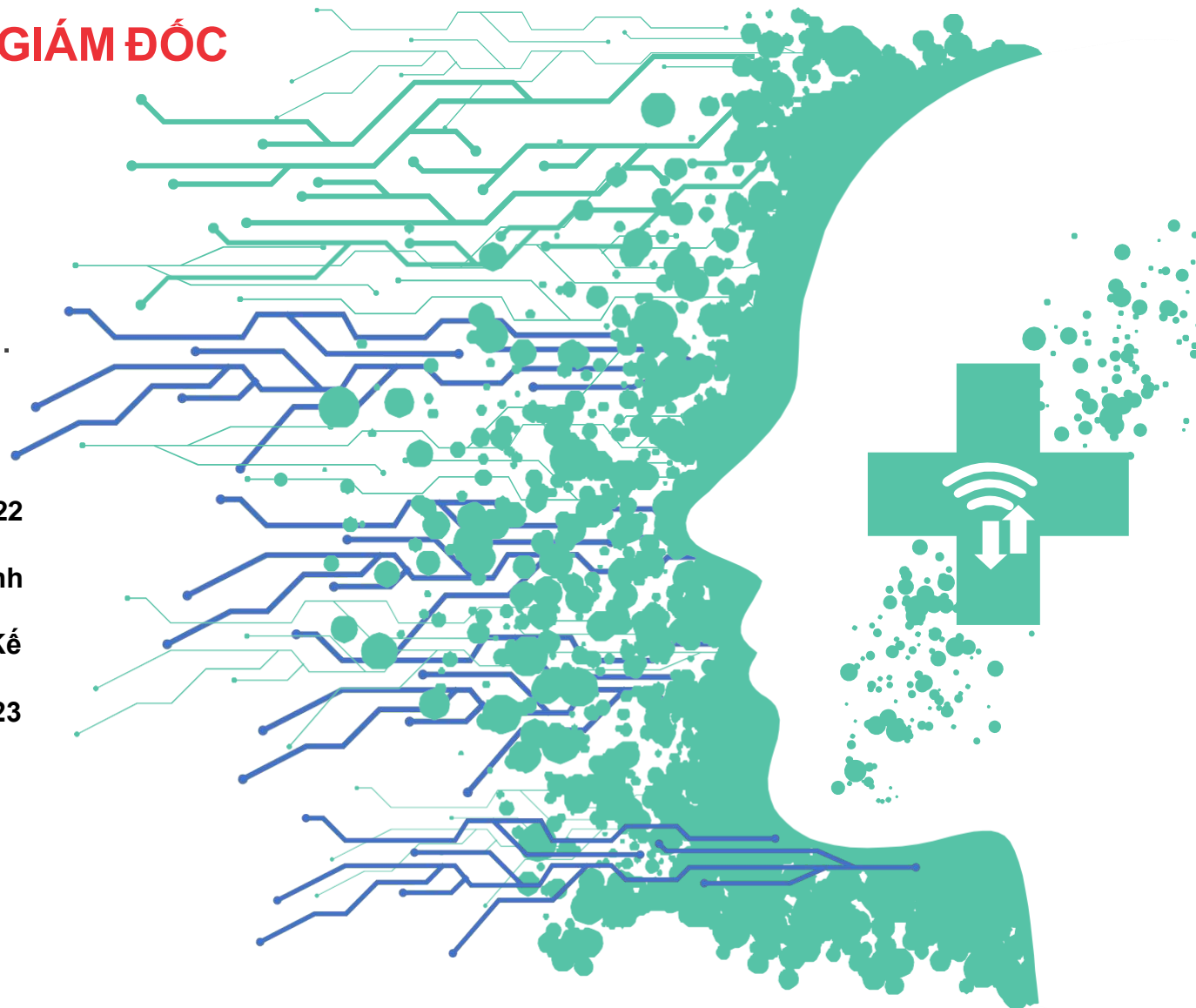
- Hoạt động đào tạo người lao động
 - Thực hiện tốt công tác nhân sự và tuyển dụng lao động, xây dựng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dài hạn và đáp ứng được sự phát triển của công ty.
 - Công ty xây dựng và thực hiện các kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ tốt nhất cho người lao động trong công việc phát triển sự nghiệp.



- Người lao động trong công ty tùy theo tính chất công việc được trang bị đầy đủ các thiết bị, vật dụng cần thiết để phục vụ cho công việc. Cán bộ công tác tại các bệnh viện đều được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, đúng chủng loại theo quy định

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

-
1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022
 2. Tình hình tài chính
 3. Những cải tiến về cơ cấu, chính sách quản lý và Kế hoạch phát triển của Công ty năm 2023



1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

a) Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

Năm 2022 là năm đầy biến động, khó khăn cho nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Lạm phát tăng cao dẫn đến nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu, bên cạnh đó, dịch Covid-19 vẫn chưa được kiểm soát hoàn toàn cũng làm trầm trọng thêm xu hướng suy thoái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế xã hội, tác động trực tiếp đến nền kinh tế. Trong bối cảnh đó, Công ty cũng không thể tránh khỏi những ảnh hưởng tiêu cực.

Nhận thức được các khó khăn nêu trên, bên cạnh việc đảm bảo an toàn sức khỏe cho cán bộ nhân viên Ban giám đốc đã chủ động lên các phương án vận hành, họp bàn đánh giá kết quả kinh doanh theo từng tháng, tăng cường tiết kiệm các hạng mục chi phí chưa cần thiết để có những điều chỉnh kịp thời, công ty đã có thêm các khách hàng mới, lĩnh vực kinh doanh mới góp phần thúc đẩy hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra.

Công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện đúng chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước về quản lý tài chính. Quản lý tốt các nguồn thu, chi của công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế, ngân sách cho Nhà nước. Công tác tiếp thị, mở rộng thị trường được Ban Giám đốc công ty đặc biệt quan tâm và trực tiếp thực hiện các mảng kinh doanh chính của công ty. Công ty tiếp tục phát triển với tốc độ ổn định về quy mô, hiệu quả kinh doanh được cải thiện đáng kể. Người lao động được đảm bảo việc làm và có thu nhập ổn định.

b) Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Tình hình kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều bất ổn, dẫn đến lạm phát, chi phí sản xuất tăng, lãi suất tăng dẫn đến khó khăn trong việc huy động vốn. Tuy nhiên kết quả kinh doanh hiện tại đã ghi nhận sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên và Ban giám đốc cùng sự chỉ đạo sát sao, đúng hướng của Hội đồng quản trị. Tiếp theo sự tăng trưởng năm 2022, Ban giám đốc tin tưởng trong năm 2023 Công ty sẽ đạt được nhiều thành tựu, đem lại hiệu quả kinh tế cao.

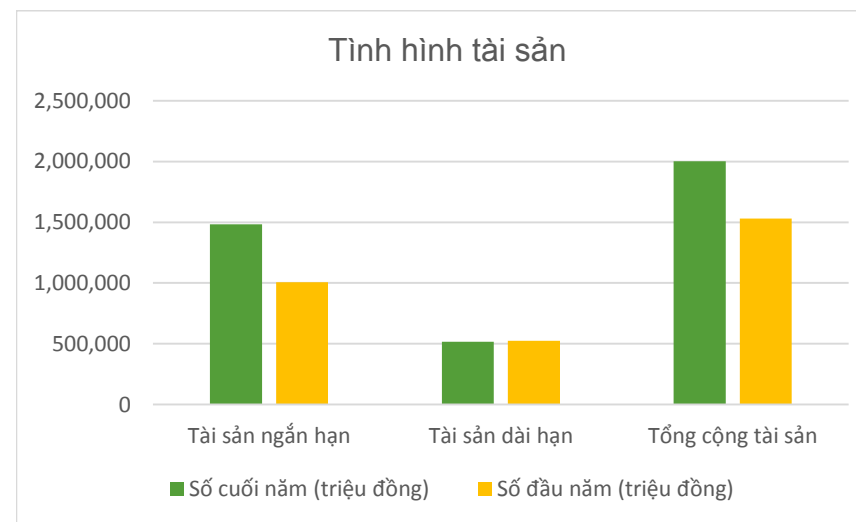


2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

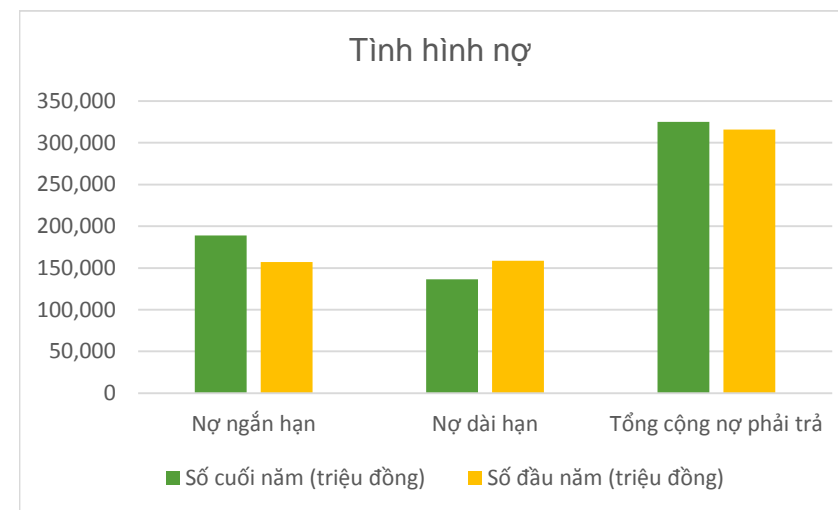
STT	Khoản mục	Số cuối năm (đồng)	Số đầu năm (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tài sản ngắn hạn	1.483.965.889.354	1.005.956.244.020	147,52
2	Tài sản dài hạn	517.947.183.070	524.082.410.907	98,83
	Tổng cộng tài sản	2.001.913.072.424	1.530.038.654.927	130,84

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán)



Tình hình nợ

STT	Khoản mục	Số cuối năm (đồng)	Số đầu năm (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Nợ ngắn hạn	188.887.396.967	157.191.725.259	120,16
2	Nợ dài hạn	136.245.588.273	158.615.361.536	85,90
	Tổng cộng nợ phải trả	325.132.985.240	315.807.086.795	102,95



Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Ổn định tổ chức các phòng: từ năm 2022, công ty đã cơ cấu lại tổ chức phòng ban theo hướng tinh gọn, phù hợp với tình hình kinh doanh hiện tại và định hướng kinh toán trong thời gian tới.
- Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: Xây dựng mục tiêu, chiến lược phát triển, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn của công ty; Xây dựng các quy chế, quy định và các văn bản về các vấn đề thuộc chức năng của từng phòng ban sao cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; Tổ chức, xử lý giải quyết các công việc thuộc nhiệm vụ và theo thẩm quyền của Phòng/Ban; Phân tích, tổng hợp, cập nhật thông tin và đánh giá tình hình hoạt động của Công ty theo định kỳ và/hoặc theo yêu cầu của Lãnh đạo công ty.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm, tính chuyên nghiệp của toàn thể cán bộ, nhân viên trong công ty.
- Ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ cho khách hàng.



Amvi
Biotech Incorporation.

3. CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

AMVI BIOTECH, INC – TIỀN PHONG DẪN ĐẦU

Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Bám sát thị trường để đưa ra chiến lược kinh doanh nhằm tối đa hóa lợi nhuận, tích cực chuẩn bị và tìm kiếm nguồn khách hàng tiềm năng, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Mở rộng địa bàn hoạt động của Công ty trên cả ba miền Bắc – Trung – Nam;
- Tiếp tục đầu tư, mở rộng các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư vào các dự án mới sắp triển khai;
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp của cán bộ, nhân viên trong công ty, đào tạo nguồn nhân lực với tầm nhìn dài hạn, cử cán bộ, nhân viên kỹ thuật tham gia các khóa đào tạo ở nước ngoài;
- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ;
- Quản lý tốt chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả kinh doanh;
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

a. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động, khó khăn nhưng Công ty đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đề ra. HĐQT tuân thủ các quy định của pháp luật và theo Điều lệ của Công ty để thực hiện, kiểm tra, giám sát; đồng thời hỗ trợ Ban điều hành Công ty trong quá trình triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh. Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã ban hành các Nghị quyết/Quyết nghị chỉ đạo Ban điều hành (BĐH) triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách khẩn trương, hiệu quả. Năm 2022 là năm khó khăn chung của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng: lạm phát tăng cao, chính sách thắt chặt tài chính của nhà nước, lãi suất huy động vốn tăng, chi phí hàng hóa tăng cao,... đã làm cho Công ty khó khăn trong việc duy trì tốc độ cung ứng khi thương mại nước ngoài gặp nhiều gián đoạn, khó khăn khi khách hàng hủy hợp đồng và đối mặt với khó khăn tài chính. Tuy một năm khó khăn nhưng Công ty vẫn có chiến lược để tối ưu hóa lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và nhà đầu tư.

Về mặt quản trị công ty, HĐQT và Ban giám đốc đã hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ, rà soát cơ cấu tổ chức và nhân sự.

Công tác quản lý, giám sát tài chính được thực hiện chặt chẽ theo quy định hiện hành, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, các chỉ số tài chính năm 2022 đều phản ánh sức mạnh tài chính và bền vững của Công ty.

Bên cạnh đó Công ty luôn duy trì công tác quản lý an toàn lao động, chất lượng sản phẩm và xử lý môi trường thực hiện tương đối tích cực, trách nhiệm.

b. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

HĐQT thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban giám đốc Công ty trong công tác kinh doanh nhằm phù hợp với mục tiêu, kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT đánh giá cao nỗ lực, cố gắng của Ban giám đốc trong điều hành hoạt động của Công ty để hoàn thành tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được giao.

Để đạt được các thành tích trong sản xuất kinh doanh, Ban giám đốc đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban giám đốc đã duy trì lịch họp giao ban tuần, tháng nhằm giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong hoạt động kinh doanh. HĐQT cùng Ban giám đốc đã thực hiện đúng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, HĐQT và BĐH có sự nhất trí cao, đưa ra nhưng giải pháp, quyết sách phù hợp trong từng trường hợp. BĐH năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, chỉ đạo, công việc một cách quyết liệt, đúng đắn, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh trong năm qua. HĐQT đánh giá cao và trân trọng những cố gắng của BĐH đã nỗ lực chỉ đạo hoạt động kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong bối cảnh khó khăn năm 2022.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

-
1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 2. BAN KIỂM SOÁT
 3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN
KIỂM SOÁT



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhân sự Hội đồng quản trị:

Tại ĐHCĐ thường niên năm 2021 đã bầu Thành viên độc lập HĐQT/ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

S T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/TV độc lập HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Nakatani Yoshitaka	Chủ tịch HĐQT	30/06/2020	
02	Đặng Nhị Nương	TV HĐQT	30/06/2020	
03	Lê Khánh Nguyên	TV độc lập HĐQT	30/06/2020	

Các cuộc họp Hội đồng quản trị 2022:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nakatani Yoshitaka	32/32	100%
2	Đặng Nhị Nương	32/32	100%
3	Lê Khánh Nguyên	32/32	100%



Hoạt động HĐQT trong năm 2022:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	1801/2022/NQHĐQT/AMV	18/01/2022	Nghị quyết HĐQT V/v góp vốn vào Công ty cổ phần Phòng khám kỹ thuật cao Techcare Bạc Liêu
2	2402/NQ-HĐQT/AMV	24/02/2022	Nghị quyết HĐQT V/v Đầu tư vào công ty con để các Công ty con triển khai đầu tư kinh doanh vụ phòng khám
3	2403/2022/NQHĐQT/AMV	24/03/2022	Nghị quyết HĐQT V/v Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
4	2604/2022/NQHĐQT/AMV	26/04/2022	V/v Gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
5	0905/2022/NQHĐQT/AMV	09/05/2022	V/v: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
6	2305/2022/NQHĐQT/AMV	23/05/2022	Nghị quyết HĐQT V/v thay đổi thời gian thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2019
7	0706/2022/NQ-HĐQT	07/06/2022	Nghị quyết HĐQT V/v Phân phối lại cổ phiếu không chào bán hết trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
8	2906/2022/NQ-ĐHĐCĐ	29/06/2022	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
9	3006/2022/AMV/NQ-HĐQT	30/06/2022	Nghị quyết HĐQT V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
10	0108/2022/NQ-HĐQT	01/08/2022	Thay đổi đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2022

2. BAN KIỂM SOÁT

Nhân sự Ban kiểm soát:

Tại ĐHCĐ thường niên năm 2020 đã bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV Ban kiểm soát	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Lê Thị Hương	Trưởng ban kiểm soát	30/06/2020	
02	Vũ Thu Thủy	TV BKS	30/06/2020	
03	Nguyễn Hương Giang	TV BKS	30/06/2020	

Các cuộc họp Ban kiểm soát năm 2022:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Lê Thị Hương	05	100%	
02	Vũ Thu Thủy	05	100%	
03	Nguyễn Hương Giang	05	100%	

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong năm qua HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hàng quý HĐQT họp theo định kỳ, kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác quý trước và đề ra chương trình của quý sau.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao cho Ban giám đốc triển khai thực hiện.
- Ban giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao đem lại hiệu quả trong kinh doanh. Ban Giám đốc bàn bạc, thống nhất phân công, chỉ đạo các phòng/ban/đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT.

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát. Khi Ban Kiểm soát yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty thì Ban điều hành đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu

3. CÁC KHOẢN THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS, BAN GIÁM ĐỐC

3.1 Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác:

HĐQT, BKS, Ban giám đốc được hưởng thù lao theo Nghị quyết của ĐHCĐ và quy chế hoạt động của HĐQT, BKS.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đặng Nhị Nương	TV HĐQT kiêm Giám đốc	7,289,076	5,56%	0	0%	Bán

3.3 Hợp đồng giao dịch với người nội bộ: không có

3.4 Hợp đồng giao dịch lớn với Công ty con: không có

3.3 Thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Cơ cấu điều hành và quản trị Công ty được thiết lập và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin trong lĩnh vực chứng khoán, hệ thống Quản trị của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc luôn minh bạch và được giám sát một cách cẩn trọng. Ngoài ra với kinh nghiệm lâu năm trong ngành trang thiết bị y tế, dược phẩm, sinh hóa phẩm, đội ngũ quản trị của Công ty luôn nỗ lực hạn chế tối đa các rủi ro liên quan đến sức khỏe và tính mạng con người.



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
2. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
3. BẢNG KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
4. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

-
- ✓ Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP
 - ✓ Báo cáo tài chính được đăng tải trên trang điện tử của Công ty tại địa chỉ: <https://amvibiotech.com/bao-cao-tai-chinh-nam-2022-da-duoc-kiem-toan/>



**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH DƯỢC VÀ
TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT MỸ
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

GIÁM ĐỐC



ĐẶNG NHỊ NƯƠNG

